

## CẬP NHẬT TIN VĨ MÔ

- ❖ Fed đã nâng lãi suất 0.25% như dự kiến, tuy nhiên tâm điểm của sự kiện này nằm ở nội hàm chi tiết của quyết định nâng lãi suất. Theo đó các thành viên có quyền bỏ phiếu của Hội đồng Thống đốc đã quyết định với tỷ lệ 12 – 0 đồng thuận nâng lãi suất trong kỳ họp lần này. Ngoài ra, các phát biểu sau họp cho thấy Fed đang hướng tới việc tiếp tục nâng lãi suất trong các kỳ họp tiếp tới, nhiều khả năng có thể ngay trong kỳ họp tiếp theo vào tháng 10. Hiện tại thị trường đang dự kiến lãi suất được nâng 3 lần nữa cho đến giữa năm 2027.
- ❖ Ngoài các diễn biến tại thị trường Mỹ, các nhà đầu tư cũng đang chờ đợi thông tin về cuộc họp của BOJ, dự kiến sẽ là lần nâng lãi suất đầu tiên năm 2026 này. BOJ đang đứng trước nhiều sức ép do tình trạng lạm phát tăng mạnh tại Nhật Bản đồng thời nội tệ nước này là đồng JPY cũng giảm sâu. Trong khi đó, NHTW Anh BOE đã quyết định giữ nguyên lãi suất ở 3.75%
- ❖ Tại Việt Nam, dự kiến ngày hôm nay Bộ Tài chính và UBCK sẽ tổ chức hội nghị về nâng hạng thị trường cùng đối tác FTSE Russell và nhiều quỹ đầu tư hàng đầu thế giới. Việc nâng hạng lần này của thị trường Việt Nam đã nhận được lời chúc mừng từ nhiều đối tác, định chế đầu tư quốc tế như Morgan Stanley, đồng thời cũng nhận được cam kết hỗ trợ toàn diện thị trường từ đối tác FTSE Russell. Ở chiều ngược lại, ngày hôm qua giá xăng dầu đã được điều chỉnh tăng do áp lực từ thị trường quốc tế, đồng thời Liên bộ Tài chính – Công thương cũng quyết định sử dụng quỹ bình ổn để làm giảm áp lực cho thị trường.

## CẬP NHẬT TIN DOANH NGHIỆP

- ❖ **GMD (HOSE):** Gemadept phát hành hơn 216.4 triệu cp thường, tỷ lệ 2:1. Sau phát hành, vốn điều lệ tăng thêm khoảng 2,164 tỷ đồng.
- ❖ **PLX (HOSE):** Petrolimex đã bán toàn bộ 23.3 triệu cp quỹ, giá bình quân 36,252 đồng/cp, thu về hơn 800 tỷ đồng.
- ❖ **PHR (HOSE):** PHR có thể ghi nhận 1,759 tỷ đồng LNST năm 2026, trong đó khoản đền bù đất KCN Bắc Tân Uyên 1 dự kiến hơn 1,400 tỷ đồng.

## THẾ GIỚI

| Chỉ số                                       | Điểm      | % Thay đổi |
|----------------------------------------------|-----------|------------|
| <b>CBOE Volatility Index</b>                 | 15,44     | -12,82%    |
| <b>ESTX 50 PR.EUR</b>                        | 6.266,50  | 0,48%      |
| <b>SET Index</b>                             | 1.583,34  | 1,32%      |
| <b>PSEi INDEX</b>                            | 5.958,64  | 0,70%      |
| <b>FTSE Malaysia KLCI</b>                    | 1.671,13  | -0,48%     |
| <b>FTSE Singapore Index</b>                  | 5.657,19  | 0,39%      |
| <b>S&amp;P BSE SENSEX</b>                    | 74.356,84 | 0,03%      |
| <b>KOSPI Composite Index</b>                 | 6.715,41  | -0,04%     |
| <b>Osaka - Osaka Delayed Price</b>           | 64.136,25 | 0,33%      |
| <b>SSE Composite Index</b>                   | 3.875,60  | -0,41%     |
| <b>HANG SENG INDEX</b>                       | 24.604,29 | -0,44%     |
| <b>FTSE Index - FTSE Index Delayed Price</b> | 10.688,50 | 0,29%      |
| <b>Paris - Paris Delayed Price</b>           | 8.140,59  | 0,62%      |
| <b>DAX PERFORMANCE-INDEX</b>                 | 25.537,75 | 0,53%      |
| <b>S&amp;P 500</b>                           | 7.637,76  | 1,14%      |
| <b>NASDAQ Composite</b>                      | 26.418,30 | 1,69%      |
| <b>Dow Jones Industrial Average</b>          | 51.778,04 | 0,61%      |

| Hàng hóa                 | Điểm     | % Thay đổi |
|--------------------------|----------|------------|
| <b>Giá vàng thế giới</b> | 4.385,70 | -0,04%     |
| <b>Giá dầu Brent</b>     | 108,75   | 0,00%      |
| <b>Giá dầu WTI</b>       | 97,05    | -8,30%     |

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

VN-Index kiểm định vùng 1,800 điểm đầu phiên rồi hồi phục, đóng cửa tăng 12.66 điểm (+0.70%) lên 1,822.77 điểm. VN30-Index tăng 20.72 điểm (+1.06%) lên 1,975.01 điểm, với 27 mã tăng, 2 mã tham chiếu và chỉ 1 mã giảm, cho thấy nhóm vốn hóa lớn đồng thuận khá rõ.

Độ rộng HOSE cải thiện mạnh với 200 mã tăng, 63 mã tham chiếu và 114 mã giảm. Thanh khoản HOSE đạt khoảng 720 triệu cổ phiếu, tương ứng 17,974 tỷ đồng, tăng khoảng 21% so với phiên trước và nhỉnh hơn mức bình quân 20 phiên. Việc thanh khoản tăng cùng chỉ số là điểm cải thiện đáng chú ý so với trạng thái giao dịch thận trọng của các phiên trước.

Dòng tiền tập trung vào chứng khoán, ngân hàng và bán lẻ, là ba nhóm tăng mạnh nhất trong phiên. Trong VN30, SSB +4.9%, LPB, MWG và SSI cùng tăng khoảng 2-3%; nhóm ngân hàng nhìn chung duy trì sắc xanh và đóng góp đáng kể vào nhịp tăng. Bất động sản cũng hồi phục với DXG +2.37%, NVL +2.04%, KDH +1.96% và VHM +0.42%. Ngược lại, dầu khí điều chỉnh sau chuỗi tăng trước đó, trong đó GAS giảm gần 0.9%.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng khoảng 395 tỷ đồng trên toàn thị trường, riêng HOSE bán ròng khoảng 372 tỷ đồng, chấm dứt chuỗi 3 phiên mua ròng. Chiều mua tập trung tại HDB +143 tỷ đồng, MBB +119 tỷ đồng, FPT +118 tỷ đồng, BSR +112 tỷ đồng và MCH +78 tỷ đồng. Riêng nhóm ngân hàng, HDB là cổ phiếu được khối ngoại mua ròng mạnh nhất toàn thị trường.

Nhận định: Phiên 17/09 cho tín hiệu tích cực hơn khi VN-Index giữ vững 1,800 điểm, vượt trở lại 1,820 điểm, độ rộng cải thiện và thanh khoản tăng 21%, đồng thời VN30 có tới 27/30 mã tăng. Dù vậy, khối ngoại quay lại bán ròng và VN-Index đang tiến gần vùng cản phía trên. Vùng 1,800-1,810 điểm tiếp tục là hỗ trợ gần, trong khi 1,840-1,850 điểm là vùng cần vượt qua để củng cố xu hướng phục hồi ngắn hạn.

## Diễn biến thị trường



## FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

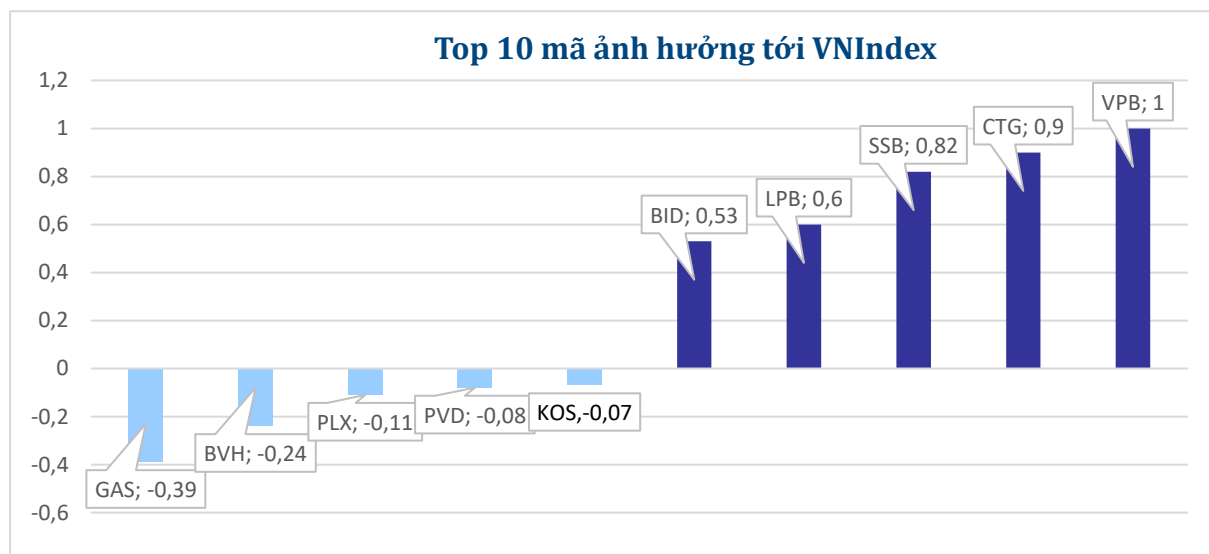
### BIẾN ĐỘNG NGÀY

| Chỉ số        | Điểm số  | Biến động | Điểm  | Khối lượng GD | Giá trị GD | Số mã tăng | Số mã không đổi | Số mã giảm |
|---------------|----------|-----------|-------|---------------|------------|------------|-----------------|------------|
| Vnindex       | 1,822.77 | 0.70%     | 12.66 | 720.9         | 17,974.1   | 200        | 63              | 114        |
| Vn30 - Index  | 1,975.01 | 1.06%     | 20.72 | 331.0         | 10,873.1   | 27         | 2               | 1          |
| Hnx30 - Index | 449.68   | 0.84%     | 3.74  | 37.5          | 728.9      | 17         | 6               | 7          |
| VNXAllshare   | 2,887.24 | 1.00%     | 28.59 | 742.8         | 17,615.9   | 239        | 89              | 136        |
| HNX - Index   | 273.90   | 0.25%     | 0.68  | 51.6          | 871.6      | 82         | 47              | 60         |
| Upcom - Index | 126.16   | 0.14%     | 0.18  | 23.6          | 394.1      | 96         | 90              | 89         |

### THANH KHOẢN NGÀY

| Sàn  | Giá trị giao dịch (tỷ đồng) | Thay đổi so với phiên trước | Khối lượng giao dịch (triệu CP) | Thay đổi so với phiên trước |
|------|-----------------------------|-----------------------------|---------------------------------|-----------------------------|
| HOSE | 17,974.08                   | 21.08%                      | 720.91                          | 21.61%                      |
| HNX  | 871.63                      | 18.42%                      | 51.58                           | 11.84%                      |

### CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

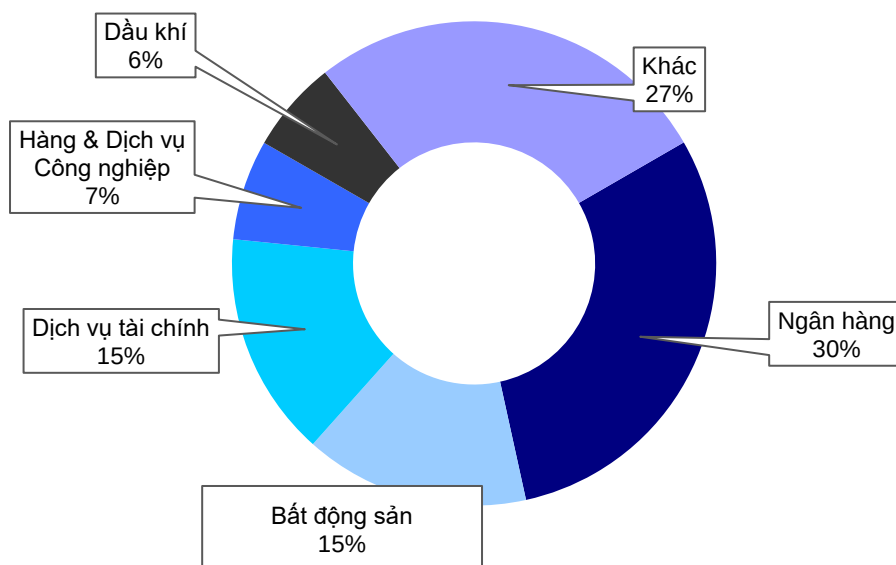


| Top KLGD (triệu cổ phiếu) |       | Top GTGD (tỷ đồng) |        | Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên) |          | Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |       | Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ) |        |
|---------------------------|-------|--------------------|--------|-------------------------------------|----------|--------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|--------|
| SHB                       | 51.56 | VIC                | 982.13 | YEG                                 | 2794.30% | SSB                                        | 4.92% | HII                                        | -5.07% |
| SSI                       | 42.30 | VPB                | 968.91 | DBD                                 | 1387.20% | NAB                                        | 4.27% | KOS                                        | -4.86% |
| VIX                       | 42.15 | SSI                | 898.21 | GDT                                 | 1231.00% | VCI                                        | 3.90% | PVT                                        | -2.59% |
| VPB                       | 34.45 | HDB                | 813.27 | PJT                                 | 1055.00% | TCH                                        | 3.54% | PVD                                        | -2.28% |
| HDB                       | 29.97 | SHB                | 596.49 | PIT                                 | 1024.17% | CTS                                        | 3.05% | BVH                                        | -2.25% |

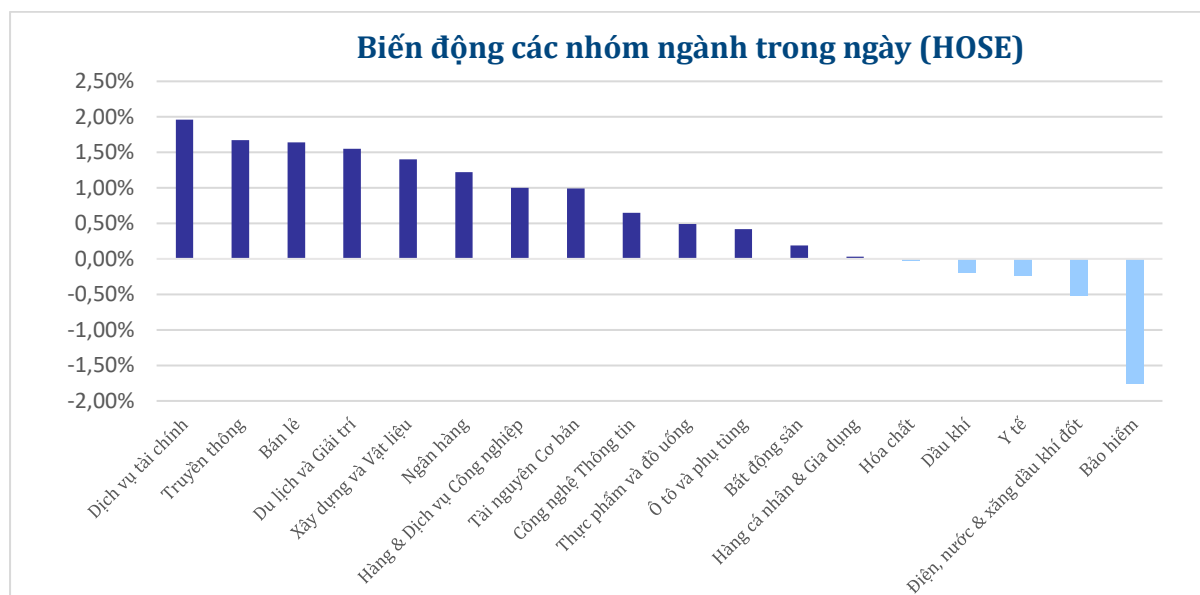


## DIỄN BIẾN NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



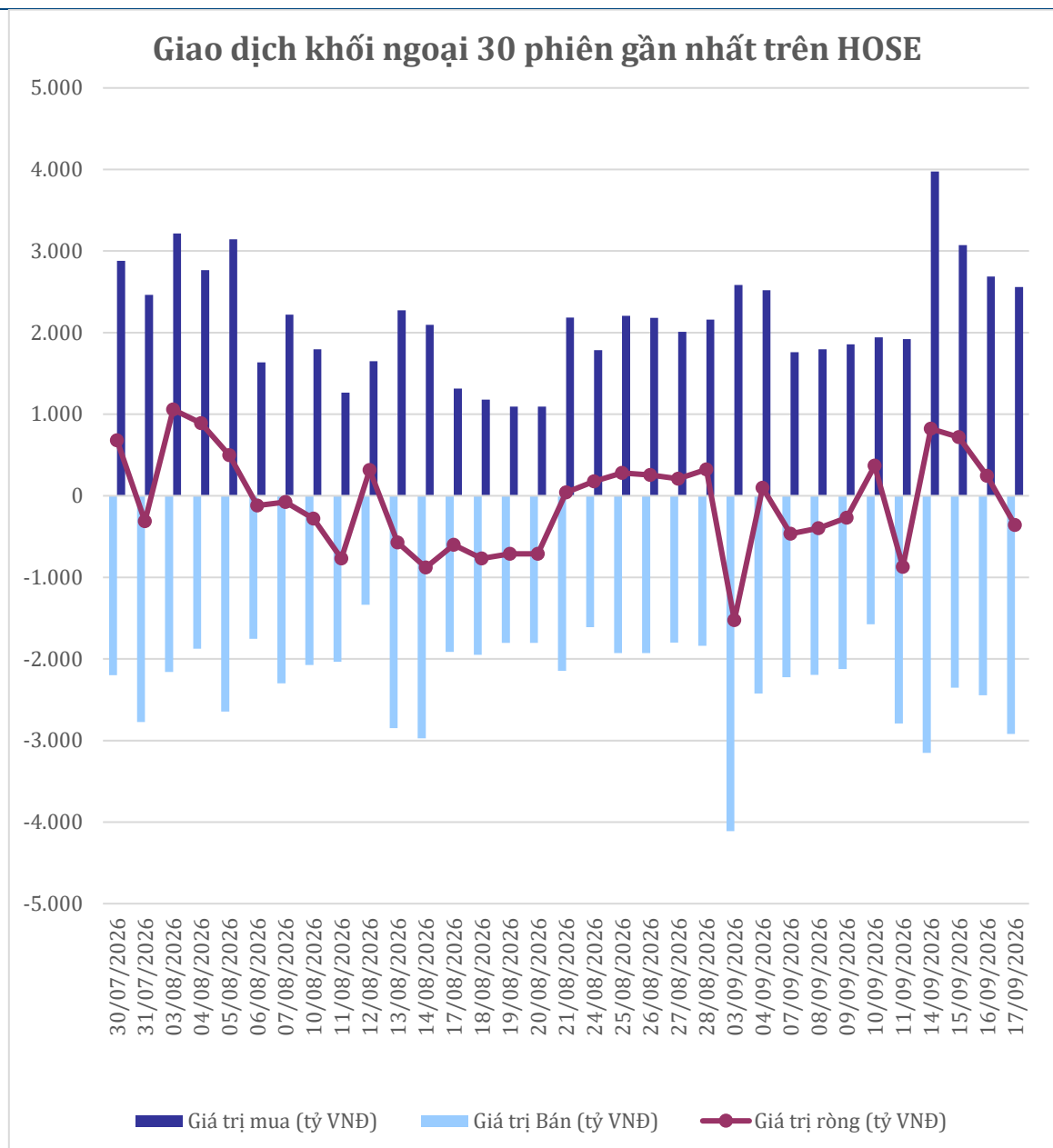
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

| Top CP mua ròng | Giá trị mua ròng (tỷ đồng) | Top CP bán ròng | Giá trị bán ròng (tỷ đồng) |
|-----------------|----------------------------|-----------------|----------------------------|
| HDB             | 143.38                     | VHM             | -185.74                    |
| MBB             | 119.41                     | VIC             | -183.40                    |
| FPT             | 118.10                     | VIX             | -159.65                    |
| ACB             | 67.67                      | SSI             | -53.64                     |
| PVT             | 48.47                      | VCI             | -52.27                     |





## XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN – Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Khuyến nghị   | Định nghĩa                                                                                |
|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mua           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực        |
| Tích lũy      | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực      |
| Trung lập     | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập     |
| Giảm tỷ trọng | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực |
| Bán           | Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15%<br>Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực   |

## XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN – Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

| Xếp loại     | Định nghĩa                                                                                           |
|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Vượt trội    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5%<br>Hoặc triển vọng ngành tích cực      |
| Trung lập    | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5%<br>Hoặc triển vọng ngành trung lập  |
| Kém hiệu quả | Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5%<br>Hoặc triển vọng ngành kém tích cực |

## KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Haitong Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Haitong Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

**GUOTAI HAITONG VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT**

**Nguyễn Ngọc Hiệp**  
Research Analyst  
[hiiepnn@gtht.com.vn](mailto:hiiepnn@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073 – ext:708

**Trịnh Khánh Linh**  
Research Analyst  
[linhtk@gtht.com.vn](mailto:linhtk@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073 – ext:707

**Lê Phan Thế**  
Research Analyst  
[thelp@gtht.com.vn](mailto:thelp@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073 – ext: 702

**Nguyễn Kỳ Minh**  
Chief Economist  
[minhmk@gtht.com.vn](mailto:minhmk@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:706

**Trần Thị Hồng Nhung**  
Deputy Director  
[nhungtth@gtht.com.vn](mailto:nhungtth@gtht.com.vn)  
(024) 35.730.073- ext:703

**GUOTAI HAITONG VIETNAM HOUSETEAM**



CHỨNG KHOÁN GUOTAI HAITONG (VIỆT NAM)  
GUOTAI HAITONG SECURITIES (VIỆT NAM)

Top 10 Asean Top Brand Awards 2025 | Top 10 Vietnam Reputable Brands 2023 |  
Top 10 Asia Excellent Brands 2022



**LIÊN HỆ**

**TRỤ SỞ CHÍNH  
HÀ NỘI**

**CHI NHÁNH  
TP. HCM**



---

|                                                                                                                                |                                 |                                                              |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| Điện thoại tư vấn:<br>(024) 35.730.073                                                                                         | P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower   | Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường<br>Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM |
| Điện thoại đặt lệnh:<br>(024) 35.779.999                                                                                       | Điện thoại:<br>(024) 35.730.073 | Điện thoại:<br>(028) 38.239.966                              |
| Email: <a href="mailto:info@gtht.com.vn">info@gtht.com.vn</a><br>Website: <a href="http://www.gtht.com.vn">www.gtht.com.vn</a> | Fax: (024) 35.730.088           | Fax: (028) 38.239.696                                        |

---